

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2025/HS-ST

Ngày: 27-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy, bà Bùi Thị Thu Giang và ông Võ Hải Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 808/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2025/QĐXXST-HS ngày 26/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/HSST-QĐ ngày 11/3/2025 đối với các bị cáo:

1. HÀ VĂN TH, sinh ngày 01/11/1998 tại Thanh Hóa; số VNeID: 038098008564; đăng ký thường trú: Thôn Niêm Thành, xã NL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Văn T (Đã chết ngày 14/10/2024) và bà Hà Thị S; tình trạng hôn nhân: Chưa kết hôn; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2023/HS-ST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2023; tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2024;

hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. LƯƠNG VĂN V, sinh ngày 25/8/2000 tại Hòa Bình; số *VNeID*: 017200005885; *đăng ký thường trú*: Xóm Hạ, xã ĐR, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Tày; *tôn giáo*: Không; *đảng phái, đoàn thể*: Không; *trình độ học vấn*: 11/12; *ngành nghiệp*: Lao động tự do; con ông Lương Văn V và bà Hà Thị T; *tình trạng hôn nhân*: Có vợ chưa đăng ký kết hôn là Thào Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2021; *tiền án, tiền sự*: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. ĐẶNG TON KH, sinh ngày 03/10/1997 tại Yên Bái; số *VNeID*: 015097008386; *đăng ký thường trú*: Thôn Khe Trang, xã NM, huyện VC, tỉnh Yên Bái; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Dao; *tôn giáo*: Không; *đảng phái, đoàn thể*: Không; *trình độ học vấn*: 09/12; *ngành nghiệp*: Lao động tự do; con ông Đặng Phúc L và bà Đặng Thị K; *tình trạng hôn nhân*: Chưa kết hôn; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 27 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2020, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

1) Ông Hoàng Ngọc Thanh Bình, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đặng Sơn và Cộng sự - Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Hà Văn Th. Có mặt.

2) Bà Nguyễn Tú Anh và bà Vũ Ánh Tuyết - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội bào chữa cho các bị cáo Lương Văn V và Đặng Ton Kh. Có mặt.

Bị hại:

1) Anh Vương Văn H, sinh ngày 22/5/1998; số *VNeID*: 068098010647; số *điện thoại*: 0961341091; *đăng ký thường trú*: Thôn Tầm Xá, xã ĐT, huyện HL, tỉnh Lâm Đồng; *tạm trú tại*: Số nhà 159 phố TC, phường 01, quận BT, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2) Anh Lê Hoàng D, sinh ngày 14/11/1988; số VNeID: 001088007062; số điện thoại: 0886831988/0902418695; đăng ký thường trú: Số 31, phố LD, phường CN, quận H, Thành phố Hà Nội; trú tại: Phòng 208/A3 khu tập thể CT, phường CT, quận BL, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Bùi Mạnh Q, sinh ngày 20/12/2000; số VNeID: 034200013013; số điện thoại: 0877817849; đăng ký thường trú: Thôn Lộc Trung, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình; trú tại: Số 110 phố VH, phường ĐT, quận HT, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2) Bà Hà Thị S, sinh ngày 01/02/1971; đăng ký thường trú: Thôn Niêm Thành, xã NL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Văn Th, Lương Văn V và Đặng Ton Kh là những đối tượng sống lang thang trên địa bàn Thành phố Hà Nội và quen biết nhau. Khoảng tháng 01/2024, Hà Văn Th thường đi bắt chim tại khu đất trống trên đường Lê Quang Đạo, đối diện sân vận động Mỹ Đình thuộc tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội và biết đây là khu vực vắng người qua lại, thường có những người đồng tính nam đến đây tìm bạn tình, thường đứng một mình ở chỗ vắng vẻ, tối tăm không ai chú ý và ngại công khai trình báo nên Hà Văn Th đã nảy sinh ý định cướp tài sản của họ. Trong khoảng thời gian từ ngày 24/4/2024 đến ngày 14/5/2024, Hà Văn Th đã rủ Đặng Ton Kh và Lương Văn V nhiều lần đi cướp tài sản tại khu vực trên, cụ thể:

1) *Vụ thứ nhất:* Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2024, Hà Văn Th mang một túi đựng đồ nghề xây dựng và điều khiển xe mô tô Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 36-AV-021.90 chở Đặng Ton Kh đến khu đất trống ở tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để tìm người nào sơ hở thì cướp tài sản. Khi đến nơi, Thuận và Khách thấy anh Vương Văn H đi một mình trong khu đất trống. Thuận tiến lại làm quen, ngồi nói chuyện và ôm anh Hoàng tâm sự, gạ gẫm quan hệ tình dục, còn Ton Khách ngồi bên trái cạnh Thuận. Lợi dụng lúc vắng vẻ không có người qua lại, Thuận quay lại xe mô tô lấy trong túi đồ xây dựng 01 chiếc búa cao su (dùng để lát sàn gỗ) đi đến chỗ

anh Hoàng ngồi giờ búa cao su lên trước mặt anh Hoàng đe dọa: “*Có tiền đưa tao mấy trăm không tao đánh*”. Anh Hoàng sợ nói: “*Thôi anh đừng đánh em, em không có tiền đâu*”. Thuận nói: “*Không có tiền đưa điện thoại cho tao*”. Do sợ bị đánh nên anh Hoàng đưa cho Thuận chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 13 ProMax. Thuận cầm điện thoại của anh Hoàng kiểm tra, còn Khách đứng sau lưng anh Hoàng túm vào vai áo và đè anh Hoàng ngồi xồm dưới đất. Thuận đứng trước mặt anh Hoàng, yêu cầu anh Hoàng gỡ mặt khẩu điện thoại và đăng xuất tài khoản iCloud, rồi đăng nhập tài khoản iCloud của mình vào điện thoại của anh Hoàng. Tiếp theo, Thuận lục soát túi của anh Hoàng lấy chìa khóa xe mô tô đưa cho Khách. Sau đó, Thuận điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36-AV-021.90 chở Khách bỏ đi, khi đi được một đoạn Thuận bảo Khách ném lại chìa khóa xe cho anh Hoàng. Cả hai đi đến khu vực Công viên Thống Nhất trên đường Trần Nhân Tông, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội thì dừng lại. Thuận mang chiếc điện thoại vừa cướp được ra xem thông số và nói: “*Đây là điện thoại lock, bán đi cũng chỉ được 3.000.000 đồng, chia nhau hay mày để tao dùng máy này, tao đưa mày máy điện thoại Vivo tao đang dùng và 500.000 đồng*”; Khách đồng ý cầm điện thoại và 500.000 đồng của Thuận. Sau đó, Khách và Thuận tiếp tục đi xe mô tô đến khu vực thị xã Sơn Tây để tìm việc làm. Sau 02 ngày Thuận và Khách quay về khu vực Bến xe Mỹ Đình. Do hết tiền nên Khách đã bán chiếc điện thoại Vivo được 300.000 đồng để sử dụng chi tiêu.

2) *Vụ thứ hai*: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, Hà Văn Thử và điều khiển xe mô tô Honda Blade, màu đen, biển kiểm soát 36-AV-021.90 chở Lương Văn V đến khu bãi đất trống ở tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để cướp tài sản. Khi đến nơi, Thuận và Vĩnh thấy anh Bình và anh Nam (Chưa xác định được nhân thân lai lịch, là người quen của Vĩnh) đang ngồi uống bia với nhau tại quán ở khu bãi đất trống. Thấy vậy, Thuận và Vĩnh ngồi uống bia cùng với nhóm của anh Bình, anh Nam. Lúc này có anh Lê Đức Phúc là người đồng tính đứng gần đó, Thuận lại gần làm quen và mời anh Phúc uống bia cùng nhóm. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong mọi người đi về, còn Thuận và Vĩnh ở lại tìm cướp tài sản của người khác. Thuận điều khiển xe mô tô chở Vĩnh đi vào sâu bên trong khu đất trống thì nhìn thấy anh Lê Hoàng D đang ngồi một mình sử dụng điện thoại đi

động trên chiếc xe mô tô Yamaha NVX màu đen, biển kiểm soát 29-C1-664.42. Thuận và Vĩnh dừng xe, tiến đến trước mặt anh Hải. Thuận dùng tay phải tát liên tiếp 02 cái vào mặt, làm anh Hải bị rơi kính xuống đất. Vừa tát, Thuận vừa chỉ mặt anh Hải nói: *“Mày biết phải đưa tao cái gì rồi đấy”*. Anh Hải sợ bị đánh nên nói: *“Cho anh xin lại kính đã rồi anh mở cốp xe lấy đồ cho”* thì Thuận cúi xuống nhặt kính đưa cho anh Hải. Sau khi đeo kính, anh Hải xông vào dùng chân tay không vật nhau với Vĩnh để chống trả. Thấy vậy, Thuận bảo Vĩnh: *“Mày cố chịu chờ tao tý”* rồi chạy đi nhặt được 01 đoạn gỗ khô (dài 1,3m, điểm đầu có mấu và có diện 15cm, điểm cuối có diện 9cm) lao đến vụt 01 nhát vào lưng, làm anh Hải bị đau phải buông Vĩnh ra và lùi về phía sau. Thuận đưa đoạn gỗ cho Vĩnh và nói *“Cho mày thích làm gì thì làm”* rồi Thuận tiếp tục chạy ra khu vực gần đó nhặt 01 khúc gỗ khô dài 1,1m, phía thân dưới bị cháy dở, đầu có mấu có diện 9cm, điểm cuối có mấu và có diện 10cm; Vĩnh dùng hai tay cầm cây gỗ vụt liên tiếp khoảng 06 - 07 nhát vào vùng đầu và ngực anh Hải. Anh Hải giơ hai tay lên đỡ và lùi lại thì vướng vào bụi cỏ phía sau nên ngã cúi người xuống đối diện với Vĩnh. Vĩnh giơ đoạn gỗ lên vụt mạnh theo hướng từ trên xuống dưới trúng đầu anh Hải, làm anh Hải ngã gục đầu xuống đất. Khi Thuận nhặt được khúc gỗ cháy nửa quay lại thì Vĩnh bảo: *“Tao đánh gục nó rồi”*. Lúc này, Thuận nhìn thấy anh Hải đang bò trên đất nên không đánh nữa. Thuận dùng tay trái giật lấy túi đeo chéo trên người anh Hải đưa cho Vĩnh cầm. Trước khi bỏ đi, Thuận đi đến bên chiếc xe mô tô của anh Hải cầm khúc gỗ đập liên tiếp 02 phát vào phía đầu đèn xe mô tô của anh Hải, mục đích làm cho xe hỏng, anh Hải không đuổi theo được. Sau đó, Thuận điều khiển xe mô tô chở Vĩnh bỏ đi. Trên đường đi, Vĩnh mở túi đeo chéo của anh Hải ra kiểm tra thì thấy bên trong túi có 01 chiếc điện thoại di động iPhone 13 Pro màu đen, 01 tai nghe không dây màu đen nhãn hiệu AVA+, 01 thẻ ATM, 01 bộ chìa khoá và số tiền khoảng 900.000 đồng. Vĩnh rút thẻ ATM và bộ chìa khoá ở dọc đường. Cả hai mang chiếc điện thoại của anh Hải đến cửa hàng mua bán điện thoại “Phụ kiện 360” tại số nhà 110, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội bán cho anh Bùi Mạnh Q (*Sinh năm 2000; trú tại: Thôn Lộc Trung, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình*) là nhân viên của cửa hàng được 3.700.000 đồng; anh Hãn chuyển tiền vào tài khoản số 0327175123 mang tên ông Hà Văn Thăng (*Sinh năm 1967; trú tại: Thôn Niêm*

Thành, xã NL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; là bố của Thuận); Thuận chia cho Vĩnh 2.000.000 đồng, giữ lại 2.600.000 đồng.

Sau khi bị Thuận và Vĩnh đánh bị thương nặng, anh Lê Hoàng D được mọi người phát hiện đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 198 từ ngày 14/5/2024 đến ngày 14/6/2024 thì ra viện. Ngày 16/5/2024, Hà Văn Th, Lương Văn V và Đặng Ton Kh bị Công an quận Nam Từ Liêm bắt giữ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, xác định: “... *Hiện trường vụ án xảy ra ngày 14/5/2024 tại bãi đất trống ở phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Tính từ hướng đường Lê Quang Đạo đi vào UBND phường Mỹ Đình 1 phía bãi đất trống nằm bên tay phải và có một đường mòn đi vào sâu bên trong. Khi vào đến 100m, bên tay phải có khu đất có nền bê tông, trên bề mặt có nhiều tầng gạch vỡ... Tiếp tục đi thẳng đường mòn 100m nữa tới khu vực ngã ba rẽ tay trái khoảng 150m nữa thì phát hiện 01 vũng máu có diện tích 1m³ x 0,35cm nằm tại mặt đất lối đi của đường mòn và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29-C1-664.42 dựng cách vết máu 2,3m. Tiếp tục đi sâu theo đường mòn này vào 72m, khu vực cuối đường bê tông phát hiện 01 đôi dép tông màu đen, chiếc bên trái bị bật quai xỏ chân, ngay gần đó phát hiện khúc gỗ khô cách chiếc dép gần nhất 1,8m...; xung quanh khu vực này có các giọt máu dạng nhỏ giọt. Tại vị trí dép phía bên trái tiếp tục có lối mòn đường bê tông nhỏ có vũng máu diện tích 0,6m x 0,3m, cách đôi dép 12m; tại vị trí chiếc dép trái đến vị trí khúc gỗ thứ hai tại mép bụi cỏ là 4,5m....”.*

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và các tài sản, đồ vật liên quan gồm: Thu giữ của Hà Văn Th 01 chiếc túi đeo chéo bằng da, màu đen có chữ Puma; 01 tai nghe không dây màu đen nhãn hiệu AVA+; 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 36-AV-021.90, số khung RLHJA 3652GY162536, số máy JA36E0718808; 01 chiếc điện thoại di động iPhone 13 ProMax màu xanh, số iMei 358800357185793 và 585.000 đồng. Thu giữ của Lương Văn V 01 chiếc điện thoại di động iPhone X, màu đen, số iMei 359408084421637. Thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc xe mô tô Yamaha NVX, biển kiểm soát 29-C-664.42, xe bị đập vỡ phần đầu, mặt đồng hồ, phần yếm trước bên trái, trên bề mặt yên xe và phần đế chân bên trái trước còn dính nhiều vết máu; 01 đôi dép tông màu đen, chiếc bên trái bị bung quai; 05 vỏ nhựa chai bia hơi Hà Nội loại 1 lít; 10 chiếc cốc

nhựa (loại uống 1 lần); 01 gói khăn ướt; 01 vỏ gói bò khô; 01 khúc gỗ khô dài 1,1m, phía thân dưới bị cháy dở, đầu có mấu diện 0,9m, điểm cuối có mấu diện 0,1m; 01 khúc gỗ khô dài 1,3m, đầu có mấu diện 0,15m, điểm cuối diện 0,9m. Thu giữ của anh Bùi Mạnh Q: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu đen; 01 USB chứa 01 file video được trích xuất từ camera cửa hàng điện thoại “Phụ kiện 360” tại số nhà 110, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 809/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận về thương tích của anh Lê Hoàng D: “... *Vết thương, vết mổ sọ bán cầu phải 03%; Vết mở khí quản vùng cổ trước 03%; Tụ máu dưới màng cứng, đã phẫu thuật lấy máu tụ, hiện còn hình ảnh trên phim 11%; Tụ máu ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ, hiện còn hình ảnh trên phim 11%; Xuất huyết dưới nhện 08%; Khuyết sọ đáy mềm trán - thái dương đỉnh phải 41%; Các ổ tụ máu nhu mô não thái dương trái (đường kính >2cm) 26%; Vỡ thành ổ mắt phải 05%. Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Lê Hoàng D tại thời điểm giám định là 72%, áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT; Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị phẫu thuật ghép sọ. Các thương tích của anh Lê Hoàng D do vật tày, tày có cạnh gây nên”.*

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Lê Hoàng D nhưng anh Hoàng Hải từ chối giám định thương tích bổ sung và đề nghị sử dụng Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 809/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hà Nội để giải quyết vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 126/KLĐGTS ngày 10/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội kết luận: “01 chiếc túi đeo chéo da màu đen có chữ “Puma”, kích thước 20x17x7cm đã qua sử dụng, trị giá 20.000 đồng; 01 chiếc tai nghe không dây nhãn hiệu AVA+ màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 50.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 13 Pro, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 11.000.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, màu đen, biển kiểm soát 29-C1-664.42, số máy G3J7E027392, số khung RLCSG4540HY006398, sản xuất năm

2017, bị hư hỏng như sau: Mặt đồng hồ xe bị vỡ nhiều mảnh, hư hỏng hoàn toàn; yếm bên trái xe bị bung, vỡ, vẫn gắn liền với xe; yên xe có nhiều vết rách trầy xước, tổng trị giá tài sản bị hủy hoại là 3.380.000 đồng”.

Bản kết luận định giá tài sản số 133/KLĐGTS ngày 12/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm kết luận: “... 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 128GB màu xanh, có iMei số 358800357185793, đã qua sử dụng, trị giá tài sản là 8.000.000 đồng”.

Bản kết luận giám định số 6022/KL-KTHS ngày 22/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “... Xe mô tô YAMAHA NVX màu đen, đeo biển kiểm soát 29-C1-664.42, có số khung RLC5G454HY006398, số máy G3J7E-027392 là số nguyên thủy. Xe mô tô Honda màu đen, đeo biển kiểm soát 36-AV-021.90, có số khung RLHJA3652GY162536, số máy JA36E-0718808 là số nguyên thủy. Không giám định 02 biển kiểm soát 29-C1-664.42 và 36-AV-021.90 do không có mẫu so sánh”.

Kết quả xác minh đối với chiếc xe mô tô Honda Blade màu đen, đeo biển kiểm soát 36-AV-021.90 do Hà Văn Th sử dụng làm phương tiện phạm tội xác định: Khoảng tháng 12/2023, Hà Văn Th mua chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại nhưng không có căn cước công dân nên nhờ mẹ đẻ là bà Hà Thị S đứng tên đăng ký chủ sở hữu hộ. Hà Văn Th nhờ bố đẻ là ông Hà Văn Thăng đứng tên mở tài khoản số 0327175123 tại Ngân hàng MB để sử dụng cá nhân. Ông Hà Văn Thăng và Bà Hà Thị S không biết Thuận sử dụng chiếc xe mô tô và tài khoản vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Bùi Mạnh Q là chủ cửa hàng “Phụ kiện 360” tại số 110 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, đã mua chiếc điện thoại di động iPhone 13 Pro màu đen của Hà Văn Th. Tuy nhiên, khi mua anh Hãn không biết chiếc điện thoại trên là do các bị cáo chiếm đoạt của người khác nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Bùi Mạnh Q về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Đối với anh Lê Đức Phúc tham gia uống bia cùng nhóm Hà Văn Th, sau đó giải tán, anh Phúc thấy Thuận nhặt 01 gậy gỗ dài khoảng 1m, đường kính 5-7cm rồi đi sâu vào trong bãi đất trống nhưng không tham gia và không biết Thuận và đồng phạm đánh anh Lê Hoàng D bên trong bãi đất trống nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Xác minh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX, biển kiểm soát 29-C-664.42 thu giữ tại hiện trường: Kết quả xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Lê Hoàng D. Ngày 14/11/2024, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh Lê Hoàng D: 01 túi đeo chéo bằng da, màu đen, có chữ Puma; 01 tai nghe không dây màu đen nhãn hiệu AVA+; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Pro; 01 xe mô tô Yamaha NVX, biển kiểm soát 29-C-664.42; số tiền 585.000 đồng; và trao trả anh Vương Văn H 01 chiếc điện thoại di động iPhone 13 ProMax, màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Lê Hoàng D yêu cầu các bị cáo Hà Văn Th và Lương Văn V phải bồi thường tổng số tiền 1.730.436.501 đồng. Anh Vương Văn H không yêu cầu bồi thường về dân sự. Anh Bùi Mạnh Q yêu cầu được hoàn trả lại 3.700.000 đồng; các bị hại đề nghị xử lý các bị cáo Hà Văn Th, Lương Văn V và Đặng Ton Kh theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 712/CT-VKS-P2 ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hà Văn Th về các tội “*Giết người, Cướp tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại các điểm n, e khoản 1 Điều 123, điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lương Văn V về các tội “*Giết người, Cướp tài sản*” theo quy định tại các điểm n, e khoản 1 Điều 123, điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đặng Ton Kh về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu, xin lỗi các bị hại và đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Anh Lê Hoàng D tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n, e khoản 1 Điều 123, điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 15, 55, 57 đối với Hà Văn Th và Lương Văn V; khoản 1 Điều 178, điểm g, h khoản 1 Điều 52 đối với Hà Văn Th; khoản 1 Điều 168 đối với Đặng Ton Kh; các Điều 17, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt ⁽¹⁾Hà Văn Th từ 14 đến 15 năm tù về tội “*Giết người*”, từ 08 đến 09 năm tù về tội “*Cướp tài*

sản”, từ 12 đến 18 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; tổng hợp, buộc Hà Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là từ 23 năm đến 25 năm 06 tháng tù; ⁽²⁾Xử phạt Lương Văn V từ 15 đến 16 năm tù về tội “*Giết người*”, từ 07 đến 08 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; tổng hợp, buộc Lương Văn V phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 22 đến 24 năm tù; ⁽³⁾Xử phạt Đặng Ton Kh từ 04 đến 05 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; ⁽⁴⁾Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Vương Văn H và anh Lê Hoàng D không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự; buộc các bị cáo Hà Văn Th và Lương Văn V phải hoàn trả cho anh Bùi Mạnh Q 3.700.000 đồng; ⁽⁵⁾Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động; trả lại bà Hà Thị S chiếc xe mô tô Honda Blade, biển kiểm soát 36-AV-021.90; tịch thu tiêu hủy các đồ vật còn lại.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Th trình bày: Đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội về tội danh, điều khoản truy tố; tính chất của đồng phạm, phạm tội giết người chưa đạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên ở vùng có điều kiện sống, kinh tế đặc biệt khó khăn; trình độ văn hóa, hiểu biết và nhận thức hạn chế; đã thành khẩn, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt hơn nữa so với đề nghị của Kiểm sát viên.

Những người bào chữa cho bị cáo Lương Văn V và Đặng Ton Kh đề nghị giảm nhẹ hơn nữa cho các bị cáo, vì: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh ra, lớn lên ở những vùng có điều kiện sống, kinh tế đặc biệt khó khăn; hiểu biết và nhận thức pháp luật hạn chế; đều là hộ nghèo; các bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối cải. Căn cứ nguyên nhân, diễn biến hành vi cho thấy mục đích của Hà Văn Th là rủ Lương Văn V đi cướp tài sản; Vĩnh đánh anh Hoàng Hải vì lúc đó đã sử dụng rượu, bia, không làm chủ bản thân và do anh Hải chống cự, bị cáo không có ý tước đoạt mạng sống của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh giết người đối với Lương Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với các bị cáo, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người bị hại, người làm chứng; các Biên bản, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường; Biên bản khám nghiệm các phương tiện có liên quan; Biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra; các tang vật chứng thu giữ; nhận dạng; các bản kết luận giám định; và các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

2.1) Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2024, Hà Văn Th rủ Đặng Ton Kh đến khu đất trống ở tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để cướp tài sản. Tại đây, Hà Văn Th, Đặng Ton Kh đã dùng chiếc búa cao su đe dọa để chiếm đoạt của anh Vương Văn H 01 chiếc điện thoại di động iPhone 13 ProMax 128GB màu xanh, có giá trị theo định giá là 8.000.000 đồng.

2.2) Khoảng 20 giờ ngày 14/5/2024, Hà Văn Th rủ Lương Văn V đến khu đất trống ở tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội để cướp tài sản. Tại đây, khi thấy anh Lê Hoàng D đang ngồi một mình trên xe mô tô, Hà Văn Th dùng tay tát liên tiếp vào mặt anh Hải yêu cầu đưa tiền. Anh Lê Hoàng D phản kháng, giằng co với Lương Văn V thì Hà Văn Th nhặt 01 đoạn gậy gỗ vọt vào lưng anh Hoàng Hải sau đó đưa gậy cho Vĩnh rồi đi nhặt một đoạn gậy gỗ khác. Lương Văn V dùng hai tay cầm gậy gỗ vọt liên tiếp khoảng 06-07 nhát vào vùng đầu và người làm anh Hoàng Hải ngã xuống đất và tiếp tục vọt 01 nhát trúng đầu làm anh Hoàng Hải ngã gục. Hà Văn Th và Lương Văn V đã chiếm đoạt của anh Hoàng Hải các tài sản gồm 01 chiếc túi đeo chéo bên trong có 01 chiếc điện thoại di động iPhone 13 Pro màu đen, 01 tai nghe không dây màu đen nhãn hiệu AVA+, 01 thẻ ATM, bộ chìa khóa và số tiền khoảng 900.000 đồng; tổng giá trị tài sản theo định giá là 11.970.000 đồng. Trước khi bỏ đi, Hà Văn Th còn dùng gậy gỗ đập vỡ đèn và yếm chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, biển kiểm soát 29-C1-664.42 của anh Hoàng Hải, gây thiệt hại theo định giá là 3.800.000 đồng. Anh Lê Hoàng D bị Hà Văn Th và Lương Văn V đánh bị thương gây tụ máu màng cứng, tụ máu nhu mô não thái dương trái, khuyết sọ đáy mềm trán thái dương đỉnh phải... do được mọi người phát

hiện đưa đi cấp cứu kịp thời nên không tử vong, nhưng được giám định tổn hại cơ thể và sức khỏe là 72%.

2.3) Hành vi sử dụng búa, gậy gỗ - Là những công cụ, phương tiện nguy hiểm đe dọa, đánh người khác để chiếm đoạt tài sản của họ; trong đó có hành vi sử dụng gậy gỗ (*Sần sùi, có đường kính từ 09-15cm*) vụt liên tiếp nhiều nhất vào vùng đầu anh Lê Hoàng D buộc các bị cáo Hà Văn Th và Lường Văn V phải nhận thức được hành vi đó là rất nguy hiểm, sẽ gây ra hậu quả chết người; và thực tế anh Lê Hoàng D không tử vong là do được phát hiện, cấp cứu kịp thời. Hành vi nêu trên của Hà Văn Th và Lường Văn V đã đồng phạm tội “*Giết người*” thuộc trường hợp tăng nặng định khung “*Có tính chất côn đồ và Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm n, e khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “*Cướp tài sản*” thuộc trường hợp tăng nặng định khung “*Sử dụng phương tiện nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Hành vi đập phá chiếc xe mô tô của anh Lê Hoàng D gây thiệt hại 3.800.000 đồng của Hà Văn Th còn phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

2.4) Hành vi của bị cáo Đặng Ton Kh đã đồng phạm với Hà Văn Th về tội “*Cướp tài sản*” theo Điều 168 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong đêm tối, ở nơi vắng vẻ và sử dụng chiếc búa (*Dù là búa cao su*) để đe dọa buộc anh Vương Văn H phải đưa điện thoại. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng định khung “*Sử dụng phương tiện nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Ton Kh theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác nên Hội đồng xét xử kết án bị cáo Đặng Ton Kh về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân; và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi đó chẳng những xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nghiêm trọng tại địa phương; hành vi đó còn gây ra những hậu quả nặng nề về thể chất và tinh thần của các bị hại, nhất là anh Lê

Hoàng D; hành vi đó còn gây gây bằng hoàng trong dư luận quần chúng nhân dân, đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe chống, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trước khi thực hiện hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2023/HS-ST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Hà Văn Th 10 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2023, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, phạm tội lần này là thuộc trường hợp tăng nặng “*Tái phạm*” đối với cả 03 tội; ngoài ra, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” ở tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đặng Ton Kh đã từng bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân, tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm minh. Bị cáo Lương Văn V chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người thực hành tích cực, các thương tích của anh Hoàng Hải chủ yếu do bị cáo gây ra nên cũng cần xử phạt nghiêm khắc.

Với diễn biến của hành vi, hậu quả của vụ án, tính chất manh động của các bị cáo, nhân thân của từng bị cáo thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới thỏa đáng. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xét đến các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở những vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; sau khi phạm tội các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo Lương Văn V chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

4.1) Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Hoàng D yêu cầu được bồi thường tổng số tiền là 1.730.436.501 đồng; bị hại Vương Văn H không có yêu cầu bồi thường gì khác. Tại phiên tòa, anh Lê Hoàng D tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản thiệt hại nào nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Mạnh Q yêu cầu được hoàn trả lại 3.700.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Hà Văn Th và Lương Văn V phải liên đới hoàn trả cho anh Mạnh Hân số tiền trên, chia theo phần thì mỗi bị cáo phải hoàn trả 1.850.000 đồng.

4.2) Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số đồ vật, tài sản. Đến nay, một số đồ vật không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động iPhone đã thu giữ; và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36-AV-021.90 là tài sản của Hà Văn Th nhờ mẹ đẻ là bà Hà Thị S đứng tên hộ; các tài sản trên được các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội hoặc có liên quan đến tội phạm nên quyết định tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên ở những vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là những hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn nộp các khoản án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều khoản áp dụng: Áp dụng điểm n, e khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 55, Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với Hà Văn Th và Lương Văn V; điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự đối với Hà Văn Th, Lương Văn V và Đặng Ton Kh; khoản 1 Điều 178, điểm g khoản 1 Điều 52 ở tội “*Cướp tài sản*”, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự ở cả 03 tội đối với Hà Văn Th; các Điều 17, 47, 48, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; căn cứ các Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Về tội danh: Tuyên bố Hà Văn Th phạm các tội “*Giết người, Cướp tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; Lương Văn V phạm các tội “*Giết người và Cướp tài sản*”; Đặng Ton Kh phạm tội “*Cướp tài sản*”.

3. Về hình phạt:

3.1) Xử phạt Hà Văn Th: **15 (Mười lăm)** năm tù về tội “*Giết người*”; **10 (Mười)** năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; **01 (Một)** năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; tổng hợp, buộc Hà Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là **26 (Hai mươi sáu)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2024.

3.2) Xử phạt Lương Văn V: **15** (*Mười lăm*) năm tù về tội “*Giết người*”; **09** (*Chín*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; tổng hợp, buộc Lương Văn V phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **24** (*Hai mươi bốn*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2024.

3.3) Xử phạt Đặng Ton Kh: **08** (*Tám*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2024.

4. Về các biện pháp tư pháp:

4.1) Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận về việc anh Lê Hoàng D và anh Vương Văn H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào.

Buộc Hà Văn Th và Lương Văn V phải liên đới hoàn trả cho anh Bùi Mạnh Q 3.700.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm ngàn đồng*); chia theo phần thì mỗi bị cáo phải bồi thường 1.850.000 đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*).

4.2) Về xử lý vật chứng:

4.2.1) Tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi dép kiểu dép tông màu đen chiếc bên trái bị bung quai; 05 vỏ chai bia hơi Hà Nội bằng nhựa loại 1 lít; 10 chiếc cốc nhựa loại dùng một lần; 01 gói khăn ướt; 01 vỏ gói bò khô; 01 khúc gỗ khô dài 1,1m, phía dưới thân bị cháy dờ, đầu có mấu diện 09cm, điểm cuối có mấu diện 10cm; 01 khúc gỗ khô dài 1,3m, đầu có mấu diện 15cm, điểm cuối có diện 09cm; tất cả các đồ vật trên đều đã qua sử dụng;

4.2.2) Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36-AV-021.90, số khung RLHJA 3652GY162536, số máy JA36E0718808; loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu: Honda; số loại: Blade; màu sơn: Đen vàng đồng; dung tích 109,1cm³; số chỗ ngồi: 02; năm SX: 2018; xe đã qua sử dụng, một số bộ phận bị trầy xước hoen rỉ, lớp xẹp; không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động; và 01 chiếc điện thoại di động kiểu iPhone màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được iMei, chất lượng và tình trạng hoạt động.

(*Tình trạng toàn bộ số vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội với Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội ngày 26/12/2024*).

5. Về án phí: Hà Văn Th, Lương Văn V và Đặng Ton Kh được miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về biện pháp bảo đảm thi hành án: Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành

án ra quyết định thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất phát sinh trên số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (V1)
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 01 - Công an Tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Cục THADS Thành phố Hà Nội;
- UBND xã NL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;
- Công an xã NL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã ĐR, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình;
- Công an xã ĐR, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã NM, huyện VC, tỉnh Yên Bái;
- Công an xã NM, huyện VC, tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà